

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/DS-PT

Ngày: 15/3/2022

V/v “tranh chấp bồi thường  
thiệt hại do sức khỏe, tài sản  
bị xâm phạm”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

*Các Thẩm phán:* Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Sương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Phương Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2022/TLPT-DS ngày 28 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2021/DS – ST ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 21/2022/QĐPT-DS ngày 15 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1978;

ĐKTT: Số nhà 128/4, ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

Tạm trú tại: Số nhà 24/2, ấp T1, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre.

**- Bị đơn:**

1. Ông Trần Văn M, sinh năm 1970;

2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1973;

Cùng cư trú tại: Số nhà 148/3, ấp Q, thị trấn P1, huyện P, tỉnh Bến Tre.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Quang D, sinh năm 1977;  
Cư trú tại: Số nhà 14, đường B3, Khu phố 1, thị trấn B4, huyện B5, tỉnh Bến Tre.

Ông D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976;

ĐKTT: Số nhà 128/4, ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú tại: Số nhà 24/2, ấp T1, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Đ là: Ông Nguyễn Thanh Đ.*

- *Người kháng cáo: Ông Nguyễn Thanh Đ là nguyên đơn, bà Trần Thị N là bị đơn.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ trình bày:*

Ông Nguyễn Thanh Đ có tham gia chơi hụi do bà Trần Thị N làm chủ hụi, cuối năm 2019 ông còn nợ bà N khoảng 20.000.000 đồng, ông hứa với bà N sẽ trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng nhưng do khó khăn nên chưa có đủ điều kiện để trả.

Khoảng 17 giờ ngày 25/02/2020, ông M và bà N đến nhà chửi mắng, đe dọa, sỉ nhục vợ chồng ông. Bà N thì cầm cây đập phá nhà cửa nhưng không bị hư hỏng gì, sau đó vợ chồng ông M, bà N ra về. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 26/02/2020, ông M, bà N và 04 thanh niên đeo khẩu trang y tế đến nhà ông (04 thanh niên đeo khẩu trang nên ông không biết là ai). Lúc đó, bà N cùng bốn người này xông vào nhà, do không có ai ở nhà nên ông hoảng sợ chạy vào phòng ngủ trốn, đóng cửa lại. Ở ngoài, bà N cùng 04 thanh niên kia chửi bới, la mắng, xúc phạm ông. Sau đó, những người này đập cửa xông vào, do trời chiều tối nên ông không nhìn rõ có những ai đánh ông, nhưng trong đó có bà N. Sau khi đánh ông bất tỉnh thì những người này bỏ về, một lúc sau vợ ông trình báo công an xã B, sự việc xảy ra không có ai chứng kiến.

Cùng ngày, ông được đưa vào điều trị tại Trung tâm y tế huyện P, nhập viện lúc 20 giờ 55 phút ngày 26/02/2020, ra viện lúc 07 giờ ngày 05/3/2020. Theo chẩn đoán của Trung tâm y tế huyện P thì ông bị vết thương hở tác động nhiều vùng cơ thể; viêm kết mạc, canxi kết mạc, tổn thương nông ở cổ tay và bàn tay. Phương pháp điều trị là: Ngoại khoa (thay băng, kháng sinh, triệu chứng); ghi chú: ăn uống và bồi dưỡng thuốc theo toa.

Do đó, nay ông có yêu cầu khởi kiện như sau:

Yêu cầu bà Trần Thị N, ông Trần Văn M, ông Trần Quang D có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại các khoản sau:

- Bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần: 14.900.000 đồng;
- Tiền công lao động do không lao động được trong 30 ngày (từ ngày 26/02/2020 đến ngày 26/3/2020), mỗi ngày 200.000 đồng là 6.000.000 đồng (ông làm nghề bán rau, củ, quả);
- Tiền thuốc, chi phí nằm viện: 1.776.000 đồng;
- Chi phí tái khám: 93.000 đồng.
- Chi phí ăn uống, bồi dưỡng (có chỉ định của bác sĩ) trong thời gian 30 ngày x 3 buổi/ngày x 50.000 đồng/buổi = 4.500.000 đồng;
- Tiền công lao động của bà Nguyễn Thị Đ trong thời gian chăm sóc ông (từ ngày 26/02/2020 đến ngày 05/3/2020) là 8 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.600.000 đồng.
- Tiền xăng di chuyển từ nhà đến Trung tâm y tế huyện P (08 ngày điều trị): 05 lít x 21.000 đồng/lít = 105.000 đồng;
- Tiền ăn mỗi ngày 03 buổi/ngày x 08 ngày x 30.000 đồng/buổi = 270.000 đồng.
- Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm: 01 cửa kính phòng ngủ và bức tường nhà: 5.000.000 đồng.

Tổng cộng: 34.244.000 đồng (ba mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Ông yêu cầu trách nhiệm liên đới của ông M vì ông M là chủ mưu, yêu cầu trách nhiệm liên đới của ông D là vì công an xác định ngày 26/02/2020 ông D có tới nhà ông.

Việc giám định thương tích, định giá tài sản ông không đồng ý nhưng ông không yêu cầu giám định lại cũng không yêu cầu định giá lại.

Yêu cầu bà N và ông M công khai xin lỗi ông về những hành động, lời nói xúc phạm ông trong thời gian qua. Địa điểm công khai xin lỗi tại Ủy ban nhân dân thị trấn P1, huyện P, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn bà Trần Thị N trình bày:*

Bà không đồng ý với yêu cầu đòi bồi thường của ông Đ. Xuất phát từ việc vợ chồng ông Đ không trả nợ cho vợ chồng bà còn thách thức, làm đơn tố cáo chồng bà ở trường học mà chồng bà đang dạy nên khoảng chiều ngày 26/02/2020, bà có tới nhà ông Đ để hỏi cho ra lẽ nhưng đến nơi thì ông Đ không mở cửa mà trốn trong phòng, bà gọi cũng không nghe. Do ông Đ không mở cửa nên bà đẩy cánh cửa vào còn ông Đ ở trong phòng đẩy cánh cửa ra nên cánh cửa mới ngã xuống. Sau đó, bà đi về và không hề gây thương tích cho ông Đ. Việc cánh cửa ngã và hư hỏng cũng là sự cố chứ bà không cố ý nên bà không đồng ý bồi thường.

Bà có đi cùng mấy người em tới nhà ông Đ nhưng khi vào nhà ông Đ thì chỉ mình bà vào, những người đi cùng bà chỉ đứng ở ngoài không chứng kiến sự việc.

Việc định giá tài sản của Hội đồng định giá, giám định thương tích của ông Đ bà không đồng ý nhưng bà không yêu cầu định giá lại cũng không yêu cầu giám định lại.

*Bị đơn ông Trần Văn M trình bày:*

Ông không đồng ý với yêu cầu bồi thường của ông Đ. Sự việc xảy ra như thế nào ông không biết, không tham gia, không chứng kiến cũng không liên quan gì.

*Theo bản tự khai và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quang D trình bày:*

Vào ngày 26/02/2020, ông có cùng bà N đi tới nhà ông Đ nhưng khi tới nhà ông chỉ đứng ở ngoài, ông không chứng kiến sự việc xảy ra, không gây thương tích cho ông Đ nên không đồng ý yêu cầu bồi thường của ông Đ.

*Theo biên bản lấy lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Đ trình bày:*

Bà là vợ ông Đ, là người chăm sóc ông Đ trong thời gian ông Đ nằm viện, bà đồng ý để ông Đ yêu cầu bồi thường.

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2021/DS – ST ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã quyết định như sau:*

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ.

Buộc bà Trần Thị N bồi thường cho ông Nguyễn Thanh Đ 11.496.150 đồng (mười một triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn một trăm năm mươi đồng) (gồm thiệt hại tài sản là 1.456.750 đồng, thiệt hại sức khỏe là 10.039.400 đồng).

...

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ đối với số tiền bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm là 3.543.250 đồng; đối với số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 19.204.600 đồng.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ về việc yêu cầu trách nhiệm liên đới bồi thường của ông Trần Văn M, ông Trần Quang D.

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh Đ đối với yêu cầu bà Trần Thị N và ông Trần Văn M công khai xin lỗi ông Đ về những hành động, lời nói xúc phạm ông Đ trong thời gian qua. Địa điểm công khai xin lỗi tại Ủy ban nhân dân thị trấn P1, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo bản án, quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/12/2021 bị đơn bà Trần Thị N kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm. Bà đồng ý bồi thường cho ông Đ số tiền 2.256.750 đồng (bao gồm tiền cánh cửa bị hư hỏng 1.456.750 đồng, một phần chi phí điều trị là 800.000 đồng), không đồng ý bồi thường các khoản tiền khác theo yêu cầu của nguyên đơn.

Ngày 14/12/2021, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Hai bên đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về tố tụng:

Những người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng; về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ và không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Các đương sự trình bày không thống nhất chi tiết diễn biến sự việc xảy ra vào buổi chiều ngày 26/02/2020 nhưng qua kết quả điều tra xác minh, kết luận của Công an huyện P, Bản kết luận kiểm sát, Quyết định không khởi tố vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, xác định sự việc như sau:

Do mâu thuẫn trong việc góp hụi giữa vợ chồng ông Đ và vợ chồng bà N nên ngày 25/02/2020 vợ chồng bà N có đến nhà ông Đ để đòi tiền hụi nhưng vợ chồng ông Đ không trả dẫn tới hai bên xảy ra cự cãi. Ngày 26/02/2020, bà N tiếp tục đến nhà ông Đ để đòi tiền nhưng không được, sau đó ông Đ trình báo việc bị bà N gây thương tích. Khi sự việc xảy ra không có người khác trực tiếp chứng kiến. Ông Đ trình bày bị bà N dùng chân đá, đạp vào hông trái (không nhớ bao nhiêu cái), làm hông trái của ông bị đau nhức; những thương tích khác, ông Đ không xác định được ai và hung khí gì gây ra, ông Đ chỉ xác nhận được là bị bà N và 04 (bốn) thanh niên đánh. Bà N không thừa nhận cùng người khác gây thương tích cho ông Đ mà cho rằng thương tích của ông Đ có thể do hai bên đẩy mạnh cánh cửa qua lại làm kính gắn trên cánh cửa bị vỡ gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/20/TgT ngày 14/10/2020 của Phân viện Pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho ông Đ là 02%, do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây ra, trường hợp mảnh thủy tinh của cánh cửa rơi không gây ra thương tích cho Nguyễn Thanh Đ. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 02/BS/21/TgT ngày 28/01/2021 của Phân viện Pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trường hợp ông Nguyễn Thanh Đ đứng bên trong phòng ngủ và một người bên ngoài phòng ngủ, cùng dùng tay đẩy với một lực mạnh vào cánh cửa (khung cửa làm bằng nhôm, có gắn kính bông), đẩy qua đẩy lại làm vỡ kính gắn trên cửa, có thể gây ra vết thương sây sát da lòng bàn tay trái và vết thương sây sát da ngón I bàn tay phải của Nguyễn Thanh Đ.

[2] Sau khi sự việc xảy ra ông Nguyễn Thanh Đ được đưa vào điều trị tại Trung tâm y tế huyện P, nhập viện vào lúc 20 giờ 55 phút ngày 26/02/2020, ra viện lúc 07 giờ ngày 05/3/2020. Theo chẩn đoán của Trung tâm y tế huyện P thì ông Đ bị vết thương hở tác động nhiều vùng cơ thể; Viêm kết mạc, canxi kết mạc, tổn thương nông ở cổ tay và bàn tay. Phương pháp điều trị là: Ngoại khoa (thay băng, kháng sinh, triệu chứng); ghi chú: ăn uống và bồi dưỡng thuốc theo toa. Theo Công văn số: 1540/PĐ-TTYT ngày 26/11/2020 về việc phối hợp điều tra thì Trung tâm y tế huyện P có tiếp nhận bệnh nhân Nguyễn Thanh Đ. Lý do vào viện: Đa thương/khai bị đánh. Chẩn đoán: Vết thương hở sây sát da nhiều vùng cơ thể, viêm kết mạc mắt, Canxi kết mạc, chấn thương bàn tay.

Riêng vào lúc 07 giờ ngày 27/02/ 2020 Khoa ngoại tổng hợp có chuyển bệnh nhân đến khám chuyên khoa Mắt tại Khoa Khám bệnh Trung tâm y tế huyện P với triệu chứng: Mắt (T) kết mạc mi viêm đỏ, có canxi ở mi dưới. Chẩn đoán: Viêm kết mạc mắt - canxi kết mạc; xác nhận đây là bệnh lý kèm theo của bệnh nhân Nguyễn Thanh Đ và không phải do thương tích trong vụ việc ngày 26/02/2020.

[3] Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện việc bà N có trực tiếp xông vào nhà ông Đ, xô đẩy làm bể cửa kính gây hư hỏng tài sản và gây thương tích cho ông Đ, làm cho ông Đ phải nhập viện tại Trung tâm y tế huyện P điều trị nên việc ông Đ khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ.

[4] Xét việc ông Đ yêu cầu trách nhiệm liên đới bồi thường của ông M, ông D nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc ông M là chủ mưu và ông D có tham gia xô xát gây thương tích cho ông nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận là có cơ sở.

[5] Xét yêu cầu bồi thường của ông Đ đối với 01 cửa kính phòng ngủ và bức tường nhà là 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo bản kết luận định giá số 160/KL-HĐĐG ngày 04/12/2020 xác định tổng giá trị tài sản của ông Đ bị thiệt hại

là 1.456.750 đồng. Phía ông Đ và bà N không đồng ý với kết quả định giá nhưng không có yêu cầu định giá lại. Do đó, chỉ chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường là 1.456.750 đồng.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của ông Đ như sau:

- Đối với tiền thuốc, chi phí nằm viện theo hóa đơn là 1.776.000 đồng nhưng chỉ chấp nhận: 1.741.400 đồng; (trừ 34.600 đồng chi phí lấy calci kết mạc vì không phải do thương tích gây ra).

- Chi phí tái khám ngày 11/3/2020: 93.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

- Chi phí ăn uống, bồi dưỡng (có chỉ định của bác sĩ) trong thời gian 30 ngày x 3 buổi/ngày x 50.000 đồng/buổi = 4.500.000 đồng nhưng chỉ chấp nhận trong thời gian 10 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.500.000 đồng.

- Tiền xăng di chuyển từ nhà đến Trung tâm y tế huyện P (08 ngày điều trị): 05 lít x 21.000 đồng/lít = 105.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

- Tiền công lao động do không lao động được trong 30 ngày (từ ngày 26/02/2020 đến ngày 26/3/2020), mỗi ngày 200.000 đồng là 6.000.000 đồng nhưng chỉ chấp nhận 20 ngày x 200.000 đồng/ngày = 4.000.000 đồng.

- Tiền công lao động của bà Nguyễn Thị Đ trong thời gian chăm sóc ông Đ (từ ngày 26/02/2020 đến ngày 05/3/2020) là 8 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.600.000 đồng (bà Đ làm nghề bán rau củ quả) là phù hợp nên chấp nhận.

- Đối với tiền ăn mỗi ngày 03 buổi/ngày x 08 ngày x 30.000 đồng/buổi = 270.000 đồng không chấp nhận do trùng với yêu cầu tiền chi phí ăn uống, bồi dưỡng.

- Ông Đ yêu cầu bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần: 14.900.000 đồng nhưng chỉ chấp nhận mức bù đắp tổn thất tinh thần là 1.000.000 đồng.

Số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được chấp nhận tổng cộng là 10.039.400 đồng và không chấp nhận là 19.204.600 đồng. Như vậy, các mức bồi thường thiệt hại đã được Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện, xem xét, chấp nhận là phù hợp. Ông Đ và bà N kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ và không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị N; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2021/DS – ST ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

[7] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bà Trần Thị N phải chịu 574.807 đồng (năm trăm bảy mươi bốn nghìn tám trăm lẻ bảy đồng).

Ông Nguyễn Thanh Đ được miễn án phí đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe không được chấp nhận.

Ông Nguyễn Thanh Đ phải chịu 300.000 đồng (đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được chấp nhận) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005139 ngày 13/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại Điều 12 và Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Ông Nguyễn Thanh Đ được miễn án phí. Hoàn trả cho ông Đ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003021 ngày 14/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003019 ngày 13/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thanh Đ;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị N;

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2021/DS – ST ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Áp dụng các điều 11, 34, 584, 585, 586, 587, 589, 590, 592, 357 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe tài sản bị xâm phạm.

Buộc bà Trần Thị N bồi thường cho ông Nguyễn Thanh Đ số tiền 11.496.150 đồng (mười một triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn một trăm năm mươi đồng) (gồm thiệt hại tài sản là 1.456.750 đồng, thiệt hại sức khỏe là 10.039.400 đồng).



*Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.*

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thanh Đ đối với số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm là 3.543.250 đồng; đối với số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 19.204.600 đồng.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thanh Đ về việc yêu cầu trách nhiệm liên đới bồi thường của ông Trần Văn M, ông Trần Quang D.

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh Đ đối với yêu cầu bà Trần Thị N và ông Trần Văn M công khai xin lỗi về những hành động, lời nói xúc phạm ông Đ trong thời gian qua. Địa điểm công khai xin lỗi tại Ủy ban nhân dân thị trấn P1, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị N phải chịu 574.807 đồng (năm trăm bảy mươi bốn nghìn tám trăm lẻ bảy đồng).

Ông Nguyễn Thanh Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005139 ngày 13/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

- Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Thanh Đ được miễn án phí. Hoàn trả cho ông Đ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003021 ngày 14/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003019 ngày 13/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

*Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Ngọc Hương**